

KHẢO SÁT KIẾN THỨC VÀ THỰC TRẠNG NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ CỦA CÁC BÀ MẸ CÓ CON RA ĐIỀU TRỊ TẠI KHOA NHI BỆNH VIỆN AN GIANG

*Trương Hoàng Mối, Võ Thị Kim Hoàn và Trương T Kim Hoàn
ĐD khoa Nhi BV An Giang*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ:

Nuôi con bằng sữa mẹ là một biện pháp tự nhiên nhưng vô cùng hiệu quả để bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Theo ước tính, mỗi năm trên thế giới có hàng triệu trẻ em chết vì tiêu chảy, nhiễm khuẩn hô hấp và các nhiễm khuẩn khác vì chúng không được bú mẹ đầy đủ. Hầu hết các bệnh có thể không xảy ra nếu trẻ được bú đúng cách, ngoài ra nuôi con bằng sữa mẹ cũng giúp cho việc bảo vệ sức khỏe bà mẹ [1].

Ở Việt Nam, phần lớn các bà mẹ đều nuôi con bằng chính dòng sữa của mình vào những tháng đầu tiên của cuộc đời trẻ. Tuy nhiên, do nền kinh tế xã hội ngày càng phát triển, các bà mẹ quan tâm đến nhiều vấn đề thẩm mỹ. Bên cạnh đó, nhiều loại sữa tràn ngập thị trường với nhiều quảng cáo hấp dẫn. Tại các thành phố lớn, nhiều bà mẹ đã không cho con bú sữa của mình mà thay vào đó là các loại sữa nhân tạo.

Hiện nay, việc nuôi con bằng sữa mẹ đang giảm trầm trọng, không chỉ ở thành phố lớn mà còn lan rộng đến các vùng nông thôn. Nhiều hội nghị về công tác bảo vệ bà mẹ trẻ em cũng đã lên tiếng báo động về thực trạng đáng lo ngại này[5]. Xuất phát từ thực tế đó chúng tôi nghiên cứu đề tài **“*Khảo sát sơ bộ kiến thức và thực trạng nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ có con ra điều trị tại Khoa Nhi bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang*”**

Mục tiêu:

1-Xác định tỷ lệ % kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ ở các bà mẹ có con ra .

2-Xác định tỷ lệ % thực trạng nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ có con ra điều trị tại khoa nhi bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:

Đối tượng nghiên cứu: Gồm 120 bà mẹ có con rạ đang nằm điều trị tại khoa nhi- BVĐKTT An giang.

Tiêu chuẩn chọn:

- Các bà mẹ đáp ứng yêu cầu nghiên cứu và đồng ý hợp tác phỏng vấn.
- Các bà mẹ sinh con lần 2 (con rạ)

Tiêu chuẩn loại trừ:

- Bà mẹ bị rối loạn tâm thần.
- Bà mẹ không chịu hợp tác.
- Người nuôi không phải là mẹ.

Qui ước: Điều kiện kinh tế (khó khăn: dưới 1 triệu/tháng; đủ ăn: dưới 1.5 triệu, khá: từ 1.5 triệu – 3 triệu; giàu: trên 3 triệu)

Thời gian và địa điểm nghiên cứu:

- Thời gian: Từ ngày 15/06/2012 đến ngày 15/08/2012
- Địa điểm: Tại khoa nhi- bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang

Phương pháp nghiên cứu: Mô tả cắt ngang.

Các bước tiến hành:

- Thiết kế phiếu điều tra:

Phiếu điều tra được thiết kế dưới dạng những câu hỏi ngắn gọn, dễ hiểu.

- Thu thập thông tin:

Phỏng vấn trực tiếp các bà mẹ bằng phiếu điều tra thiết kế sẵn.

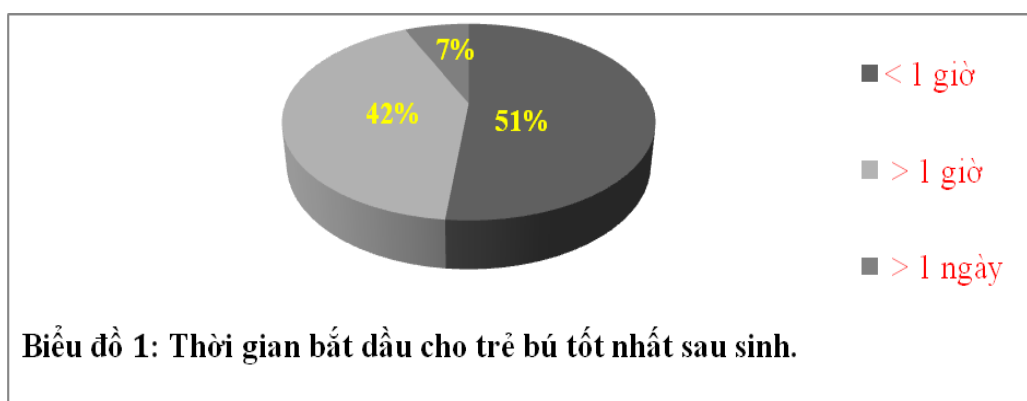
- Xử lý số liệu:

- Xử lý số liệu bằng phần mềm thống kê y học.

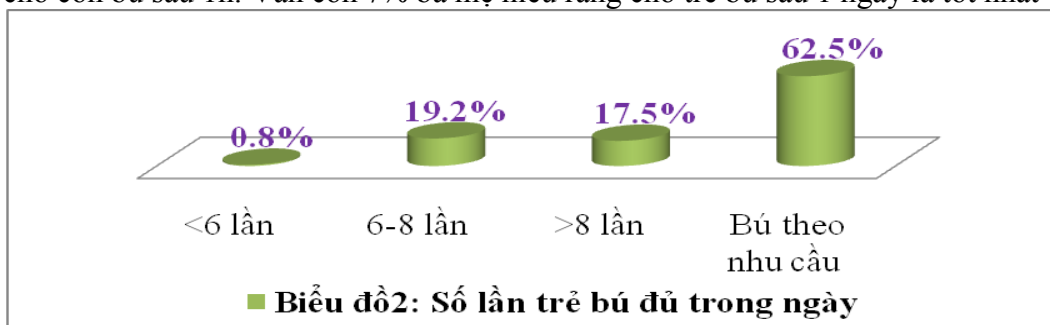
III. KẾT QUẢ:

Đặc điểm chung của mẫu nghiên cứu:

Đặc điểm chung	Số bà mẹ	Tỉ lệ
Tuổi bà mẹ sinh con ra (29- 34t)	67	55.8%
Địa chỉ (ở huyện)	65	54.0%
Trình độ văn hóa (PTCS)	94	78.0%
Nghề nghiệp (buôn bán)	78	65.0%
Điều kiện kinh tế (đủ ăn)	71	59.0%



Nhận xét: Có 51% bà mẹ cho rằng cho con bú tốt nhất là trước 1h sau sinh, có 42% bà mẹ chọn cho con bú sau 1h. Vẫn còn 7% bà mẹ hiểu rằng cho trẻ bú sau 1 ngày là tốt nhất



Nhận xét: Phần đông các bà mẹ chọn cho trẻ bú theo nhu cầu là 62,5% , có tới 37,5% các bà mẹ cho con bú 8 lần trong ngày hoặc ít hơn

Bảng 1: Thời điểm cai sữa tốt nhất

	Số lượng	%
Trẻ khỏe mạnh	46	38.3
Trẻ đang ốm	2	1.7
Trẻ đủ thời gian theo dự tính	49	40.8
Lúc nào cũng được	23	19.2
Tổng cộng	120	100

Nhận xét: Chỉ có 38,3% bà mẹ chọn thời điểm cai sữa tốt nhất là lúc trẻ khỏe mạnh, có 40,8% các bà mẹ chọn cai sữa cho con lúc đủ thời gian dự tính, vẫn còn 1,7% cai sữa lúc trẻ đang ốm và 19,2% cai sữa cho trẻ lúc nào cũng được

Bảng 2: Thời gian cai sữa tốt nhất

Thời gian cai sữa tốt nhất	Số lượng	Tỷ lệ %
6 - 12 tháng	3	2.5
12-18 tháng	52	43.3
18 -24 tháng	61	50.9
> 24 tháng	4	3.3
Tổng cộng	120	100

Nhận xét: Chỉ có 54,2% bà mẹ hiểu được thời gian cai sữa cho trẻ là trên 18 tháng theo khuyến cáo của bộ y tế . Còn tới 45,8% bà mẹ cho rằng cai sữa trước 18 tháng

Bảng 3: Nguồn kiến thức về sữa mẹ

Kiến thức	Số lượng	Tỷ lệ %
Gia đình	30	25
Kinh nghiệm	29	24.2
Truyền thông	28	23.3
Nhân viên y tế	33	27.5
Khác	0	0
Tổng cộng	120	100

Nhận xét: Hiểu biết của các bà mẹ về sữa mẹ từ nhân viên y tế là nhiều nhất chiếm 27,5% , hiểu biết qua công tác truyền thông

Bảng 4: Thời gian cho trẻ bú sau sinh

Thời gian cho bé bú sữa sau sinh	số lượng	Tỷ lệ %
30 phút - 1 giờ	77	64.2
sau 1 giờ - 12 giờ	39	32.5
sau 12 giờ - 24 giờ	4	3.3
sau 24 giờ	0	0
Tổng cộng	120	100

Nhận xét: Phần lớn các bà mẹ cho con bú 30 phút- 1 giờ sau sinh theo khuyến cáo của Bộ y tế. Vẫn còn 35,8% bà mẹ cho con bú sau 1 giờ cho tới sau 24 giờ

Nhận xét: Có tới 75% bà mẹ cho con bú hoàn toàn bằng sữa mẹ ở lần nuôi con đầu tiên và 25% cho bú cả sữa mẹ lẫn sữa bò

Bảng 5: Lý do phải cho trẻ uống sữa nhân tạo

Lý do phải cho trẻ	Có		Không	Tổng	Tỷ lệ %
	Số lượng (40)	Tỷ lệ % (33.3%)			
Uống sữa nhân tạo			80 (66.7%)	120	100
Mẹ bị bệnh	2	5(1.7)			
Mẹ thiếu sữa	32	80(26.6)			
Mẹ phải đi làm	2	5(1.7)			
Lý do khác	4	10(3.3)			
Tổng cộng	40	100			

Nhận xét: Qua khảo sát 120 bà mẹ hiện đang nuôi con rạ có 40 là cho con bú sữa nhân tạo , trong đó có 32 bà mẹ với lý do thiếu sữa

V. BÀN LUẬN :

Qua việc phỏng vấn trực tiếp, khảo sát 120 bà mẹ có con rạ (sinh lần 2) tại khoa nhi – Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang. Chúng tôi rút ra những nhận xét sau:

1- Đặc điểm chung: đa số các bà mẹ có địa chỉ ở huyện, tập trung làm nghề buôn bán, kinh tế chỉ đủ ăn, cuộc sống không được thoải mái nên nhận thức về lợi ích nuôi con bằng sữa mẹ cũng bị hạn chế

2- Kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ:

Theo thông kê khảo sát cho thấy:

Có 49% bà mẹ cho rằng cho con bú sau sinh tốt nhất là sau 1giờ và 1ngày. Chính vì lẽ đó làm cho trẻ không tận hưởng hết nguồn sữa non

20% bà mẹ cho trẻ bú <6lần và 6-8 lần trong ngày. Tuy nhiên vẫn có tới 62,5% bà mẹ cho trẻ bú theo nhu cầu. Điều này cũng đáng khích lệ để tăng thêm sự hiểu biết về cách nuôi trẻ dưới 6 tháng.

Đa số các bà mẹ đều biết tầm quan trọng của sữa mẹ hầu hết các bà mẹ đều biết chọn đúng thời gian cai sữa (97,5%) bà mẹ chọn thời gian cai sữa 12 tháng trở lên. Xong thực tế không thực hiện được như vậy chị có 38,3% bà mẹ cho trẻ thôi bú khỏe mạnh và 1,7% bà mẹ cho trẻ thôi bú lúc trẻ đang ốm

Nguồn kiến thức về sữa mẹ của bà mẹ được cung cấp từ nhân viên y tế không nhiều chỉ có 27,5%, chủ yếu từ gia đình và kinh nghiệm của lần sinh trước. Từ công tác truyền thông còn thấp chỉ có 23.3%. Do đó còn nhiều vấn đề về sữa mẹ mà bà mẹ chưa được biết đến

3- Thực trạng về nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ:

Có tới 64,2% bà mẹ cho con bú 30phút- 1giờ sau sinh. Nhưng vẫn còn 35,85 trẻ phải ăn thức ăn khác sau khi chào đời cho đến sau 12giờ mới được bú mẹ. Do vậy số trẻ này không hưởng được nguồn sữa non vô cùng quý giá về mọi mặt của trẻ .

Trẻ được bú mẹ hoàn toàn 4-6 tháng đầu chiếm 75%. Tuy vậy vẫn còn 25% bà mẹ không biết tận dụng hay biết cách giữ gìn nguồn sữa mẹ vô cùng quý giá của mình dành cho con mà phải tốn khoản chi không cần thiết để mua sữa nhân tạo. Qua đó vừa phải tốn rất nhiều tiền đôi khi đón nhận những bệnh xảy ra khi cho bú sữa nhân tạo như : tiêu chảy , suy dinh dưỡng, không có các vi chất dinh dưỡng và kháng thể từ sữa mẹ

Có tới 40 bà mẹ cho con bú sữa nhân tạo. Trong đó có 32 bà mẹ với lý do thiếu sữa phải cho uống sữa thay thế.

Tóm lại: Nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng tỷ lệ trẻ em được bú mẹ còn hạn chế là vì đa số bà mẹ không có nhiều thời gian gần gũi cho trẻ bú thường xuyên, liên tục; bà mẹ chưa có nhận thức đầy đủ về lợi ích của sữa mẹ. Bên cạnh còn vướng một số quy định pháp luật như: Luật Lao Động chỉ cho bà mẹ nghỉ hậu sản có 4 tháng, trong khi Bộ Y tế khuyến cáo nên cho con bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu. Thiếu sữa cũng là nguyên nhân do các bà mẹ chưa được cung cấp đầy đủ thông tin về sữa mẹ cũng như biết cách cho con bú đúng. Để giúp các bà mẹ không bị thiếu hoặc mất sữa sau sinh, thông qua các kênh thông tin cần tuyên truyền giáo dục cách duy trì nguồn sữa với nội dung sau:

- Lợi ích của sữa mẹ và hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ đúng cách cho các bà mẹ.
- Cho bú sớm, bú tăng số lần trong ngày.
- Cho con bú sẽ tăng tình cảm giữa mẹ và con.

- Nếu thiếu sữa, nên tăng cường cho trẻ bú nhiều hơn nhất là ban đêm.
- Có chế độ nghỉ ngơi, lao động hợp lý, tránh mọi căng thẳng hay sang chấn tinh thần. Ngủ đủ 8 giờ / ngày hoặc hơn [9].
- Bà mẹ cần ăn no, ăn nhiều bữa, đủ chất dinh dưỡng, uống nhiều nước, khoảng 1,5 lít/ ngày [9].

VI . KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ:

Qua khảo sát 120 bà mẹ về việc nuôi con bằng sữa mẹ từ ngày 15/06/2012 đến ngày 15/08/2012, chúng tôi có những kết luận sau:

Nuôi con bằng sữa mẹ là một chức năng tự nhiên của người mẹ. Hơn thế nữa, nuôi con bằng sữa mẹ có nhiều lợi ích cho gia đình như tiết kiệm được rất nhiều tiền, giúp bà mẹ giảm nguy cơ ung thư vú, ung thư buồng trứng, giảm biến chứng trong thời kỳ hậu sản... Vì lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, các bà mẹ cần được hiểu rõ hơn về sữa mẹ cũng như cách nuôi con cho đúng. Bên cạnh đó, cần được sự ủng hộ, giúp đỡ và tạo điều kiện từ gia đình, xã hội và nơi làm việc của người đó.

Từ đó, chúng tôi có những kiến nghị sau:

- Bà mẹ cần nắm vững kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ
- Tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục sức khỏe thai sản cho phụ nữ ngay từ khi có thai về lợi ích của sữa mẹ và cho bú mẹ ngay giờ đầu sau sanh
- Tạo điều kiện giúp các bà mẹ cho trẻ bú ngay giờ đầu sau sanh, để trẻ được tận hưởng nguồn sữa non. Nếu phải cách ly khuyến khích mẹ vắt sữa cho uống bằng thìa.
- Có phòng tư vấn và tăng thêm nhân lực làm công tác tư vấn về lợi ích của sữa mẹ và việc nuôi con bằng sữa mẹ, tại các phòng bệnh cũng như các phòng khám, cần tạo điều kiện cho trẻ gặm mẹ sớm và hướng dẫn các bà mẹ cho trẻ bú sớm sau sinh.
- Khoa sản và khoa nhi có kế hoạch tập huấn cho các điều dưỡng, nữ hộ sinh nắm vững kiến thức và lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ. Phân công điều dưỡng, nữ hộ sinh giáo

dục sức khỏe cho các bà mẹ mà mình phụ trách chăm sóc, có sự giám sát của điều dưỡng trưởng khoa, bác sĩ trưởng khoa

- Tư vấn và phát tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ cho các bà mẹ khi xuất viện

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ y tế: Tham vấn nuôi con bằng sữa mẹ - Chương trình nuôi con bằng sữa mẹ - Nhà xuất bản y học năm 1996 (trang 05)
2. Bộ y tế : Điều dưỡng Nhi Khoa – Nhà xuất bản y học 2008 (Nuôi con bằng sữa mẹ - Trang 112)
3. Bộ y tế : Điều dưỡng Sản Phụ Khoa – Nhà xuất bản y học 2007 (Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ - Trang 250)
4. Báo lao động số 266 ngày 15/11/2007.
5. <http://tuoitre.vn>. Ngày 22/07/2009.
6. www.unicef.org/Vietnam/vi/factsheet-vn.pdf
7. <http://www.dinhduong.com.vn/story/tinh-mien-dich-cua-sua-me>
8. <http://mobi.vietbao.vn/suc-khoe/Vi-sao-sua-me-la-tot-nhat>
9. Tạp chí y học thực hành số 660+661- Bộ y tế xuất bản 05/2009 (Đánh giá kiến thức và thực trạng nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ vào sinh tại khoa sản BV Trung Ương Huế) (Trang 182).